TÒA ÁN ND HUYỆN P **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97 /2019/QĐST - HNGĐ	*P, ngày 08 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2019 / TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: **C**hị Trần Thị Đ, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Tổ B, Phường L, Thành phố S, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Phạm Tiến M, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Đ và anh Phạm Tiến M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Đ và anh Phạm Tiến M nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận Chị Trần Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Tiến Mạnh H, sinh ngày 14/3/2016. Anh Phạm Tiến M trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Tiến Mạnh Đ, sinh ngày 09/4/2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi

hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Trần Thị Đ và anh Phạm Tiến M có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Đ và anh Phạm Tiến M không yêu cầu giải quyết trong vụ án này nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Các bên đương sự đều xác định không có.

- Về khoản vay và cho vay: Các bên đương sự đều xác định không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị Đ tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn lại 150.000 đồng theo biên lai số 0000843, ngày 01/7/2019 tại Chi cục Thi hành án huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Phú Bình;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý